CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 225 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Phần 10-C: Sự chậm nóng giận - một trong các bổn tánh của Đức Giê-hô-va (phần tiếp theo).

Ma-thi-ơ 28:18-20: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vầy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.**

Bản The Amplified Bible chép: **Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days *(perpetually, uniformly, and on every occasion)* to the very close and consummation of the age.**

Có nghĩa là: ***Đức Chúa Jêsus đến gần, phá vỡ sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các ngươi, và này, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các ngươi cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.***

Trong các bài trước, bắt đầu từ bài 214, chúng ta đã học về ý nghĩa của sự báp-tem trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là sự nhuộm vật thể hoặc con người hoàn toàn vào trong nước, hoặc trong dầu, hoặc trong lửa, hoặc trong một môi trường, mà vật thể hay con người ấy sau khi đã được nhúng, đã được nhuộm hoàn toàn trong môi trường đó, sẽ được chất nhuộm đó , chất nhúng đó bao phủ hoàn toàn và tác động trên vật đó, trên người đó khiến được trở nên một vật mới với bản chất đặc trưng của môi trường mà vật ấy, hay người ấy đã được được nhúng vào, được nhuộm (báp-tem) vào trong môi trường đó.

Trong cuộc sống của loài người trong thời kỳ hiện đại này, thì sự nhuộm, sự mạ kim loại, sự sơn tĩnh điện, sự nhuộm hoá chất, sự ngâm nhúng hoàn toàn trong hoá chất ... với mục đích để thanh tẩy, để bảo quản để bảo quản hoặc làm cho đẹp và bền hơn cho việc sử dụng vật ấy... công việc đó cũng giống sự báp-tem vậy.

Phép báp-tem mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thực hành theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đó là sự báp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, là một công việc được thực hành trong sự tiếp diễn liên tục cho đến khi người chịu phép báp-tem đó đạt được tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định, tức là sự phục hồi hoàn toàn chân giá trị của thân phận loài người, là con kế tự Đức Chúa Trời. Phép báp-tem này không chỉ mang ý nghĩa của sự được phục hồi thân phận thật là con kế tự Đức Chúa Trời, mà còn là một biện pháp tốt nhất cho sự sống lại và sự sống đời đời của loài người (tâm linh) trước tất cả mọi sự cám dỗ hoặc những sự thử thách.

Trong bài học này (phần 10-C), chúng ta cùng nhau tiếp tục suy gẫm ý nghĩa của sự **chậm nóng giận** - **longsuffering**[H750-H639], một trong những sự thuộc về bổn tánh của Đức Chúa Cha, Danh Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7: **Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu trên như sau: [5]**And the LORD**[H3068] **descended**[H3381] **in the cloud**[H6051]**, and stood**[H3320] **with him there**[H8033]**, and proclaimed**[H7121] **the name**[H8034] **of the LORD**[H3068]**.** [6]**And the LORD**[H3068] **passed**[H5674] **by before**[H5921-H6440] **him, and proclaimed**[H7121]**, The LORD**[H3068]**, The LORD**[H3068] **God**[H410]**, merciful**[H7349] **and gracious**[H2587]**, longsuffering**[H750-H639]**, and abundant**[H7227] **in goodness**[H2617] **and truth**[H571]**,** [7]**Keeping**[H5341] **mercy**[H2617] **for thousands**[H505]**, forgiving**[H5375] **iniquity**[H5771] **and transgression**[H6588] **and sin**[H2402]**, and that will by no**[H3808] **means clear**[H5352] **the guilty; visiting**[H6485] **the iniquity**[H5771] **of the fathers**[H1] **upon the children**[H1121]**, and upon the children's**[H1121] **children, unto the third**[H8029] **and to the fourth**[H7256] **generation.**

Có nghĩa là: ***Đức Giê-Hô-Va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh***

Giê-hô-va . Đức Giê-Hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy dẫy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lẽ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là **hô vang** trong câu 5 trên, đó là chữ קָרָא - **qara'**, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự yêu cầu, sự đòi hỏi, sự tuyên bố, sự công bố, sự bày tỏ ra cách lớn tiếng, sự ra lệnh;***

Khi chúng ta đối diện với Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se trong ngày người cầu xin Đức Giê-hô-va tỏ cho mình thấy sự vinh hiển của Ngài, chúng ta sẽ thấy rõ Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán về chức vụ của Ngài cùng mạng lệnh mà Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, đó là Ngài với Đức Chúa Cha là một và Đức Chúa Jêsus đã không hề phán một mạng lệnh nào mà Đức Chúa Cha chưa hề phán, nhưng mọi điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó, ấy là Đức Chúa Cha đã phán và Ngài tiếp tục công bố và làm cho Lời của Đức Chúa Cha được vững lập cho đến muôn đời.

Giăng 12:46-50: **Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thể nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.**

Trước khi chúng ta tiếp tục suy gẫm sự chậm nóng giận của Đức Giê-hô-va, chúng ta cần nhận biết được mục đích mà Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài và cũng là cho tất cả những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, phải thực hành công việc báp-tem này đối với tất cả những người sẽ tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình.

Có một nguyên tắc không bao giờ thay đổi, đó là bất cứ khi nào chúng ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời, dù ở trong hoàn cảnh nào, ở đâu, thì điều đó cũng có nghĩa là chính chúng ta, là những người được nghe tiếng (Lời) của Đức Chúa Trời, thì ấy là Đức Chúa Trời muốn chúng ta tiếp nhận lấy sự sống từ Ngài, vì ***trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống đó là sự sáng của loài người*** (Giăng 1:4).

Tất cả muôn vật có sự sống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên trái đất này đều cần được bổ sung, cần được chu cấp sự sống và sự sáng của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã khiến cho trái đất phải quay chung quanh mặt trời một cách chính xác, hầu cho muôn vật trên đất này đều sẽ được sự sáng của mặt trời chiếu vào và mọi sự này sẽ chỉ kết thúc khi kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời đã được hoàn thành mà thôi.

Lời Chúa đã cho chúng ta biết rằng, kể từ A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì loài người đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, khi Ngài hà sanh khí vào lỗ mũi của thân hình A-đam.

Rô-ma 3:21-26: **Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhịn nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.**

Chữ **thiếu mất** sự vinh hiển của Đức Chúa Trời chép trong câu 23 trên, đó là chữ ὑστερέω - **hustereo**, số 5302 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***không có, thiếu hụt, không đủ khả năng, bị thấp kém, khiến cho bị dở hơn, tồi hơn, nguy hiểm hơn;***

Trong ngày ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) tại núi Si-nai (năm 1444 B.C.), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết tất cả loài người ra từ A-đam đều đã thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật trong Danh của Đức Giê-hô-va, nên từ trên trời cao, Đức Giê-hô-va phán xuống cho hết thảy dân

Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài, nghĩa là Đức Giê-hô-va đã báp-tem dân Y-sơ-ra-ên trong tiếng của Ngài và tiếp đến là Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên được báp-tem trong Lời của Ngài, hầu cho cả xác thịt và tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên đều nhận biết ý muốn của Đức Giê-hô-va, đó là người nào làm theo (tiếng của Đức Giê-hô-va và Lời của Đức Giê-hô-va) thì tâm linh của người đó sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời.

Một lẽ thật rất quan trọng mà người tin Chúa phải nhận biết, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh chí cao, Ngài là Cha của loài người, nghĩa là tâm linh loài người, (chứ không phải là thân thể xác thịt của loài người mới được gọi là loài người) và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên tâm linh (A-đam -loài người) bằng tiếng phán của Ngài, chứ không phải một điều gì khác ngoài tiếng phán của Ngài.

Sáng thế ký 1:26-28: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Gióp 33:4: **Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng toàn năng ban cho tôi sự sống.**

Thi-Thiên 33:6: **Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.**

Lời ***(tiếng phán mà người ta nghe được hoặc được chép thành văn tự để người ta thấy được hoặc được nghe lại)*** của Đức Chúa Trời là thực chất căn bản để tạo nên loài người theo ý Ngài và đó là nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải biết, vì tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng như khi các tôi tớ của Đức Chúa Trời công bố Lời của Đức Chúa Trời thì điều đó cũng như tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được công bố ra, sẽ làm trọn công việc của Đức Chúa Trời, hoặc phá, hoặc diệt, hoặc nhổ, hoặc trồng... tuỳ theo sự chỉ định, sự cho phép, sự uỷ quyền của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho các tôi tớ của Ngài để thi hành công việc mà Ngài đã giao phó cho.

Giê-rê-mi 1:4-19: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi như vầy: Trước khi tạo nên ngươi trong lòng mẹ, ta đã biết ngươi rồi; trước khi ngươi sanh ra, ta đã biệt riêng ngươi, lập ngươi làm kẻ tiên tri cho các nước. Tôi thưa rằng: Ôi! hỡi Chúa Giê-hô-va, nầy tôi chẳng biết nói chi, vì tôi là con trẻ. Nhưng Đức Giê-hô-va lại phán: Chớ nói: Tôi là con trẻ; vì ngươi sẽ đi khắp nơi nào ta sai ngươi đi, và sẽ nói mọi điều ta truyền cho nói. Đừng sợ vì cớ chúng nó; vì ta ở với ngươi đặng giải cứu ngươi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đoạn, Đức Giê-hô-va giang tay rờ miệng tôi. Đức Giê-hô-va lại phán cùng tôi rằng: Nầy, ta đã đặt những lời ta trong miệng ngươi. Hãy xem, ngày nay ta đã lập ngươi trên các dân các nước, đặng ngươi hoặc nhổ, hoặc phá, hoặc diệt, hoặc đổ, hoặc dựng, hoặc trồng. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hỡi Giê-rê-mi, ngươi thấy gì? Tôi thưa rằng: Tôi thấy một gậy bằng cây hạnh. Đức Giê-hô-va bèn phán: Ngươi thấy phải đó; ta sẽ tỉnh thức, giữ lời phán ta đặng làm trọn. Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi lần thứ hai mà rằng: Ngươi thấy gì? Tôi thưa: Tôi thấy một nồi nước sôi từ phương bắc bắn ra. Đức Giê-hô-va phán: Ấy là hoạn nạn từ phương bắc sẽ giáng cho hết thảy dân cư đất nầy. Vậy, ta sẽ gọi mọi họ hàng của các nước phương bắc, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chúng nó sẽ đến, và ai nấy đặt ngôi mình nơi cửa thành Giê-ru-sa-lem, vây đánh các vách thành ấy, và các thành của Giu-đa. Ta sẽ rao sự xét đoán ta nghịch cùng chúng nó, vì điều ác chúng nó đã làm; bởi chưng chúng nó đã lìa bỏ ta, đốt hương cho các thần khác, và thờ lạy việc tay mình làm ra. Vậy, ngươi hãy thắt lưng, chờ dậy, bảo cho chúng nó mọi sự mà ta truyền cho ngươi. Đừng sợ sệt vì cớ chúng nó, kẻo ta làm cho ngươi sợ sệt trước mặt chúng nó chăng. Nầy, ngày nay, ta lập ngươi lên làm thành vững bền, làm cột bằng sắt, làm tường bằng đồng, nghịch cùng cả đất nầy, nghịch cùng các vua Giu-đa, các quan trưởng nó, các thầy tế lễ, và dân trong đất. Họ sẽ đánh nhau với ngươi, nhưng không thắng ngươi; vì ta ở cùng ngươi đặng giải cứu ngươi, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Tội lỗi của A-đam đã khiến cho sự chết vào trong loài người hết thảy và vì tội lỗi đó mà loài người thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va (**linh tánh của loài người**) đã bị thiếu mất nguồn cung cấp năng lượng duy nhất khiến cho đèn đó được thắp sáng, để thi hành chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đèn đó, tức là sự dò thấu các nơi bí ẩn của lòng, là tâm trí, là tư tưởng,

là ý muốn của xác thịt người ta.

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ trên mây trời phán tiếng của Ngài xuống cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài, thì ấy là Đức Giê-hô-va đãban sự sáng thật của Ngài cho linh tánh của hết thảy những người đang có mặt tại nơi chân núi Si-nai, tức là những người mà Đức Giê-hô-va đã giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, được nghe tiếng Ngài.

Khi tâm linh ***(linh tánh - spirit)*** của người ta nghe được tiếng của Đức Giê-hô-va và nhận biết rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tìm kiếm mình và ban cho mình cơ hội được sự sống lại và sự sống đời đời, mà trỗi dậy để đón nhận Tin-Lành đó cho mình, thì Đức Giê-hô-va là Đấng biết rõ hành động đó và chính Ngài sẽ ban sức mới cho người đó để nhận được sự giúp đỡ của Ngài, vì Đức Giê-hô-va biết rõ lòng dạ của loài người và Ngài sẽ báo trả người ta tuỳ theo điều lòng người ta ao ước.

Lẽ thật này được tỏ ra qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 18:36-37: **Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Như vậy, để nhận được phép báp-tem cho tâm linh mình, người tin Chúa phải chịu phép-tem qua sự nghe chứ không phải bởi công việc làm và sự nghe đó phải được chứng minh qua hành động của đức tin, là sự làm theo Lời Chúa đã phán dạy, mà việc làm theo đây không chỉ nói về công việc mà còn bao gồm thái độ, lời nói, hành động, việc làm tương ứng với Luật pháp và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà người tin Chúa đó đã được nghe, đã được dạy dỗ bởi Lời Đức Chúa Trời được rao giảng ra qua các tôi tớ của Chúa.

Phép báp-tem là nguyên tắc của Luật pháp dành cho những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình và phép báp-tem này không giống như phép báp-tem bằng nước mà Giăng báp-tít đã làm (và cũng được làm trong các Hội-Thánh Tin-Lành phổ thông ở trên đất này), đó là người ta sẽ chịu báp-tem trong nước một lần mà thôi. Nhưng phép báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh là phải được thực hành trong suốt cuộc đời của người tin Chúa và ngay cả khi người ta được đón về thiên đàng thì việc báp-tem này vẫn tiếp tục được duy trì, nhưng không phải như cách các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ giảng dạy và trang bị cho người tin Chúa nhận biết Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì trong thiên đàng, sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ bao trùm muôn vật và mọi sự và chính quyền phép của sự vinh hiển đó sẽ báp-tem các tạo vật của Ngài cho đến đời đời.

Trở lại với sự **chậm nóng giận** của Đức Chúa Cha, mọi người tin Chúa cần phải nhận biết chân giá trị của bổn tánh này, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, Toàn Tri, Toàn Tại, vì Danh Ngài là Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu, nhưng muôn vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên thì mặc nhiên không có được đặc tính này, nhưng hoàn toàn phụ thuộc vào Danh của Đức Giê-hô-va. Nghĩa là Đức Giê-hô-va ban cho muôn vật do Ngài tạo nên sự tự do được tận hưởng mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong thiên đàng, nhưng sự tự do đó không có nghĩa là muôn vật được tự do hành động theo ý riêng của mình,nhưng phải vâng phục quyền tể trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Chính sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ở trong các tạo vật của Ngài sẽ gìn giữ các tạo vật đó trong sự tự do của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-hô-va đã tạo nên loài người và đặt người trong vườn Ê-đen, Đức Giê-hô-va đã phán với loài người rằng: **" Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Ngươi được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn chắc sẽ chết."** (Sáng thế ký 2:16-17)

Đối với người tin Chúa khi còn sống trên đất này cũng vậy, vì Lời Chúa có chép rằng:

2 Cô-rinh-tô 3:1-18: **Chúng tôi há lại bắt đầu tự phô mình, hay là như người khác cần có thư gửi gắm cho anh em, hoặc nhờ thư gửi gắm của anh em sao? Ấy chính anh em là thư gửi gắm của chúng tôi, viết trong lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đều đọc. Vả, rõ thật rằng anh em là bức thư của Đấng**

Christ, bởi chức vụ chúng tôi viết ra, chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải viết trên bảng đá, nhưng trên bảng thịt, tức là trên lòng anh em. Nầy là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cớ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền chí sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cỏi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Khi nào thì người tin Chúa mới thật sự được tự do?

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về nguyên tắc này như sau:

Giăng 8:31-47: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin ta. Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.**

Ngay từ lúc ban đầu, A-đam (và Ê-va) đã được ở trong sự tự do của Đức Giê-hô-va và Đức Giê-hô-va đã không phải ban Luật pháp cho A-đam và Ê-va, ngoài một mạng lệnh về sự để được tự do, thì A-đam (và Ê-va) phải vâng giữ và làm theo mà thôi, đó là loài người phải tôn trọng chủ quyền của Đức Giê-hô-va.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán với những người Giu-đa rằng, nếu họ ***hằng ở trong Đạo Ngài***, (nghĩa là ở trong đường lối, là Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se) thì họ sẽ là môn đồ của Ngài, tức là những người vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời). Bấy giờ, khi tội lỗi không còn cai trị xác thịt của họ nữa, thì tâm linh họ sẽ được nhận biết Lẽ thật, là

Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và nhờ sự nhận biết Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà tâm linh họ được sự sống lại và được hưởng quyền làm con kế tự Lời Đức Chúa Trời. Khi tâm linh của người ta được hưởng quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời thì xác thịt của người ta sẽ được tự do, nghĩa là không còn bị quyền lực của sự tội và sự chết cai trị nữa.

Câu 32 trên chép: **các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.** Bản Kinh-Thánh King James version chép: [32]**And ye shall know**[G1097] **the truth**[G225]**, and the truth**[G225] **shall make**[G1659] **you free**[G1659]**.**

Câu này có nghĩa là: ***các ngươi sẽ hiểu biết Lẽ thật và Lẽ thật sẽ giải phóng các ngươi (cho được tự do).***

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là **buông tha** trong câu 32 trên, đó là chữ ἐλευθερόω - **eleutheroo**, số 1659 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***sự giải phóng, sự phóng thích, sự cho được tự do; sự được giải thoát khỏi ách cầm tù,***

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về lẽ thật này như sau:

Rô-ma 8:1-17: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cớ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cớ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Chính quyền phép của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ giải phóng tâm linh của người tin Chúa ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong xác thịt của người bị cầm buộc bởi tội lỗi.

Sự giải phóng đó là phần thưởng dành cho tâm linh của người tin Chúa khi được nghe tiếng (Lời phán) Đức Chúa Trời mà trỗi dậy quản trị xác thịt mình sống, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thoạt nghe chúng ta sẽ nghĩ rằng, nhờ sự vâng giữ Lời Chúa mà người tin Chúa nhận được sự giải phóng này, thế nhưng công việc đó chính là sự người tin Chúa ***chịu phép báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh***, nếu chúng ta chú ý vào Lời Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: **Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Hằng ở trong Đạo, cũng có nghĩa là sự người tin Chúa chịu phép báp-tem trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh vậy, vì Lời của Đức Chúa Trời làm chứng về Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ Danh của Ngài cho loài người biết qua Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài.

Làm thế nào để người tin Chúa biết rằng, người ấy đang được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa

Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh?

Trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên đã không hề biết rằng, họ đã được Môi-se báp-tem ở trong đám mây và dưới biển và họ cũng không biết rằng họ đã được ăn một thứ lương thực thuộc linh, mà ma-na là bóng và họ cũng không biết mình đã uống một thứ nước thuộc linh *(thiêng liêng)* là nước đã chảy ra từ hòn đá, là bóng về Đấng Christ, như Phao-lô đã luận:

1 Cô-rinh-tô 10:1-6: **Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh em không biết tổ phụ chúng ta đều đã ở dưới đám mây, đi ngang qua biển, chịu Môi-se làm phép báp tem trong đám mây và dưới biển, ăn một thứ ăn thiêng liêng *(thuộc linh)* ; và uống một thứ uống thiêng liêng *(thuộc linh)* ; vì họ uống nơi một hòn đá thiêng liêng *(thuộc linh)* theo mình, và đá ấy tức là Đấng Christ. Song phần nhiều trong vòng họ không đẹp lòng Đức Chúa Trời, nên đã ngã chết nơi đồng vắng. Mọi điều đó đã xảy ra để làm gương cho chúng ta, hầu cho chúng ta chớ buông mình theo tình dục xấu, như chính tổ phụ chúng ta đã buông mình.**

Ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên đến với Giăng báp-tít và chịu người báp-tem tại sông Giô-đanh đó là báp-tem trong sự ăn năn chứ không phải là một nghi lễ tôn giáo và người ta cũng không hề biết ý nghĩa của sông Giô-đanh đó là bóng về sông nước hằng sống, tức Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, sẽ làm sạch mọi tội lỗi của tâm linh người ta và khiến người ta được giải phóng khỏi ách tôi mọi cho tội lỗi.

Trong giao ước cũ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nổi giận đối với các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, vì bọn họ đã không tôn trọng và không tin đến Danh Ngài, khi họ đã tự ý làm theo cách của xác thịt mình mà khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không nhận biết rằng, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người ta, tức là cho những người tin cậy, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhận được sự sống lại và sẽ nhận được sự sống đời đời, nếu họ tiếp tục được dạy dỗ bởi Lời của Đức Chúa Trời.

Ngay cả khi Đức Giê-hô-va đang nổi giận, Ngài cũng đã nén cơn giận mình, vì Ngài biết thân thể xác thịt của người ta được dựng nên bằng bụi đất, nên qua các tiên tri của Ngài mà Đức Giê-hô-va tỏ ra những sự Ngài sẽ làm, ấy là để cho người ta biết sự nóng giận của Ngài mà kính sợ Ngài và trở lại cùng Ngài để được sự tha thứ tội lỗi mình, mà được sống.

Ê-sai 49:1-26: **Hỡi các cù lao, hãy nghe ta! Hỡi các dân xa lạ, hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi ta từ trong bụng mẹ, đã nói đến danh ta từ lòng dạ mẹ ta. Ngài đã khiến miệng ta giống như gươm bén; lấy bóng tay Ngài mà che ta; làm cho ta như tên nhọn, và giấu ta trong bao tên. Ngài phán cùng ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là tôi tớ ta, ta sẽ được sáng danh bởi ngươi. Ta có nói rằng: Ta đã làm việc luống công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho ta ở nơi Đức Chúa Trời ta. Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập ta làm tôi tớ Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời ta là sức mạnh ta. Ngài có phán cùng ta rằng: Ngươi làm tôi tớ ta đặng lập lại các chi phái Gia-cốp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; ta sẽ khiến ngươi làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho ngươi làm sự cứu rỗi của ta đến nơi đầu cùng đất. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc Y-sơ-ra-ên, và Đấng Thánh của Ngài, phán cùng người bị loài người khinh dể, bị dân nầy gớm ghiếc, là người làm tôi kẻ có quyền thế, như vầy: Các vua sẽ thấy và đứng dậy; các quan trưởng sẽ quỳ lạy, vì cớ Đức Giê-hô-va là Đấng thành tín, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã chọn ngươi. Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ta đã nhậm lời ngươi trong kỳ thuận tiện, đã vùa giúp ngươi trong ngày cứu rỗi. Ta sẽ gìn giữ ngươi, phó ngươi làm giao ước của dân, đặng lập lại xứ nầy và chia đất hoang vu làm sản nghiệp cho; đặng bảo kẻ bị trói rằng: Hãy ra, và bảo kẻ ở trong nơi tối tăm rằng: Hãy tỏ mình! Họ sẽ chăn thả trên đường, và đồng cỏ họ sẽ ở trên các núi trọi. Họ sẽ không đói không khát, hơi nắng chẳng đốt đến, khí nóng mặt trời chẳng phạm đến nữa; vì Đấng thương xót họ sẽ dắt dẫn, đem họ đến gần suối nước. Ta sẽ làm cho mọi núi ta nên đường phẳng, và các đường cái ta sẽ được sửa sang. Nầy, những kẻ nầy sẽ đến từ nơi xa; kìa, những kẻ kia sẽ đến từ phương bắc, những kẻ nọ từ phương tây, và những kẻ khác từ xứ Si-ni. Hỡi trời, hãy hát! Hỡi đất, hãy vui mừng! Hỡi các núi, hãy lên tiếng hát xướng! Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, cũng thương xót kẻ khốn khó. Si-ôn từng nói rằng: Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ ta; Chúa đã quên ta. Đàn bà há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đàn bà quên con mình, ta cũng chẳng quên ngươi. Nầy ta đã chạm ngươi trong lòng bàn tay ta; các tường thành ngươi thường ở trước mặt ta luôn.**

Con cái ngươi chóng về; kẻ phá hại hủy diệt ngươi sẽ ra khỏi giữa ngươi. Hãy liếc mắt xem xung quanh ngươi: những kẻ nầy đều nhóm lại và đến cùng ngươi! Đức Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ngươi sẽ mặc lấy những kẻ nầy như đồ trang sức, và dùng mà thắt đai như nàng dâu mới! Thật, các nơi đổ nát, hoang vu, xứ bị phá hại của ngươi, nay có đông người ở thành ra chật hẹp quá. Những kẻ nuốt ngươi sẽ lánh xa ngươi. Con cái mà ngươi sẽ có, sau khi bị mất những đứa khác, sẽ nói vào tai ngươi rằng: Đất đai chật hẹp quá cho tôi; hãy sắm chỗ cho tôi, đặng tôi ở đây. Chắc ngươi sẽ tự nói trong lòng rằng: Ai đã sanh sản cho ta những đứa nầy? Ta đã mất hết con cái; ta đã son sẻ, bị đày và lưu lạc? Vậy thì ai đã nuôi những đứa nầy? Nầy, ta đã ở một mình, những đứa nầy có bởi đâu? Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Nầy, ta sẽ giá tay trên các nước, dựng cờ ta trong các dân. Bấy giờ chúng sẽ bồng các con trai ngươi, vác các con gái ngươi trên vai mà đến. Các vua sẽ làm cha nuôi ngươi, các hoàng hậu sẽ làm mụ vú ngươi; họ sẽ cúi mặt sát đất ở trước mặt ngươi; liếm bụi dưới chân ngươi; ngươi sẽ biết rằng ta là Đức Giê-hô-va, và những kẻ trông cậy ta sẽ chẳng hổ thẹn. Vậy của cải bị người mạnh bạo cướp lấy, há ai giật lại được sao? Người công bình bị bắt làm phu tù, há ai giải cứu được sao? Song Đức Giê-hô-va phán như vầy: Thật, những kẻ bị người mạnh bạo bắt lấy, sẽ được cứu thoát, mồi của người đáng sợ sẽ bị giựt lại. Vì ta sẽ chống cự kẻ đối địch ngươi, và chính ta sẽ giải cứu con cái ngươi. Ta sẽ làm cho kẻ hiếp đáp ngươi tự ăn thịt mình, say vì máu mình, như vì rượu mới; cả loài xác thịt sẽ biết ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu ngươi, Đấng Chuộc ngươi, tức là Đấng Toàn năng của Gia-cốp!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp mình, ấy không phải vì họ có điều gì khác biệt hơn với các tạo vật khác mà Ngài đã tạo nên ! Ngài đã chọn dân Y-sơ-ra-ên vì Ngài biết rằng, quyền phép của Lời Ngài sẽ khiến dân Y-sơ-ra-ên được trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho muôn, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng dân Y-sơ-ra-ên làm một dấu để cứu rỗi muôn dân trong Danh Ngài. Thế nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo ý muốn của Đức Giê-hô-va và họ đã trở nên một dân ích kỷ,chỉ tư lợi cho xác thịt mình mà không nghĩ đến công việc của Đức Giê-hô-va.

Giê-rê-mi 2:1-37: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Hãy đi, kêu vào tai Giê-ru-sa-lem rằng: Đức Giê-hô-va phán như vầy: Ta còn nhớ về ngươi lòng nhân từ của ngươi lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi ngươi mới kết bạn, là khi ngươi theo ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng. Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi nhà Gia-cốp, cùng các họ hàng nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời Đức Giê-hô-va! Đức Giê-hô-va phán như vầy: Tổ phụ các ngươi có thấy điều không công bình gì trong ta, mà đã xa ta, bước theo sự hư không, và trở nên người vô ích? Họ không nói: Chớ nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Ấy là Đấng đã đem chúng ta lên khỏi đất Ê-díp-tô, đã dắt chúng ta qua đồng vắng, trong đất sa mạc đầy hầm hố, trong đất khô khan và có bóng sự chết, là đất chẳng một người nào đi qua, và không ai ở. Ta đã đem các ngươi vào trong một đất có nhiều hoa quả, để ăn trái và hưởng lợi nó. Nhưng, vừa vào đó, các ngươi đã làm ô uế đất ta, đã làm cho sản nghiệp ta thành ra gớm ghiếc. Các thầy tế lễ không còn nói: Nào Đức Giê-hô-va ở đâu? Những người giảng luật pháp chẳng biết ta nữa. Những kẻ chăn giữ đã bội nghịch cùng ta. Các tiên tri đã nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri, đi theo những sự không ích gì cả. Đức Giê-hô-va phán: Vì cớ đó ta sẽ còn tranh cạnh cùng các ngươi, cho đến con cháu của con cháu các ngươi nữa. Hãy qua các cù lao Kít-tim mà xem! Hãy khiến người đến Kê-đa, và xét kỹ; xem thử có việc như vậy chăng. Có nước nào thay đổi thần của mình, mặc dầu ấy chẳng phải là thần không? Nhưng dân ta đã đổi vinh hiển mình lấy vật vô ích! Hỡi các tầng trời, hãy lấy làm lạ về sự đó; hãy kinh hãi gớm ghê, hãy rất tiêu điều, Đức Giê-hô-va phán. Dân ta đã làm hai điều ác: chúng nó đã lìa bỏ ta, là nguồn nước sống, mà tự đào lấy hồ, thật, hồ nứt ra, không chứa nước được. Y-sơ-ra-ên là đầy tớ, hay là tôi mọi sanh trong nhà? Vậy sao nó đã bị phó cho sự cướp? Các sư tử con gầm thét, rống lên inh ỏi nghịch cùng nó, làm cho đất nó thành ra hoang vu. Các thành nó bị đốt cháy, không có người ở nữa. Con cháu của Nốp và Tác-pha-nết cũng đã làm giập sọ ngươi. Mọi điều đó há chẳng phải xảy ra cho ngươi vì đã lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, khi Ngài dắt ngươi trên đường sao? Hiện bây giờ, ngươi có việc gì mà đi đường qua Ê-díp-tô đặng uống nước Si-ho? Có việc gì mà đi trong đường A-si-ri đặng uống nước Sông cái? Tội ác ngươi sẽ sửa phạt ngươi, sự bội nghịch ngươi sẽ trách ngươi, nên ngươi khá biết và thấy rằng lìa bỏ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và chẳng có lòng kính sợ ta, ấy là một sự xấu xa cay đắng, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Xưa kia ta đã bẻ**

ách ngươi, bứt xiềng ngươi, mà ngươi nói rằng: Tôi không vâng phục nữa; vì trên mỗi đồi cao, dưới mỗi cây xanh, ngươi đã cúi mình mà hành dâm. Ta đã trồng ngươi như cây nho tốt, giống đều rặc cả; mà cớ sao ngươi đã đốc ra nhánh xấu của gốc nho lạ cho ta? Dầu ngươi lấy hỏa tiêu và dùng nhiều diêm cường rửa mình, tội lỗi ngươi cũng còn ghi mãi trước mặt ta, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Sao ngươi dám nói rằng: Ta không bị ô uế; ta chẳng từng đi theo thần tượng Ba-anh? Hãy xem đường ngươi trong nơi trũng; nhận biết điều ngươi đã làm, như lạc đà một gu lanh lẹ và buông tuồng, như lừa cái rừng, quen nơi đồng vắng, động tình dục mà hút gió. Trong cơn nóng nảy, ai hay xây trở nó được ư? Những kẻ tìm nó không cần mệt nhọc, đến trong tháng nó thì sẽ tìm được. Hãy giữ cho chân ngươi chớ để trần, cổ ngươi chớ khát! Nhưng ngươi nói rằng: Ấy là vô ích; không, vì ta thích kẻ lạ và sẽ theo chúng nó. Như kẻ trộm bị bắt, xấu hổ thể nào, thì nhà Y-sơ-ra-ên, nào vua, nào quan trưởng, nào thầy tế lễ, nào kẻ tiên tri, cũng sẽ xấu hổ thể ấy. Chúng nói với gỗ rằng: Ngài là cha tôi; với đá rằng: Ngài đã sanh ra tôi. Vì chúng đã xây lưng lại cùng ta, mà không xây mặt lại với ta. Đoạn, đến ngày hoạn nạn, chúng sẽ nói rằng: Hãy trỗi dậy, cứu lấy chúng tôi! Vậy chớ nào các thần mà các ngươi đã làm ra cho mình ở đâu? Nếu các thần ấy có thể cứu các ngươi trong kỳ hoạn nạn, thì hãy trỗi dậy mà cứu! Hỡi Giu-đa, vì số các thần ngươi cũng bằng các thành ngươi! Sao ngươi biện luận cùng ta? Các ngươi thảy đều đã phạm tội nghịch cùng ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ta đã đánh con cái các ngươi là vô ích: chúng nó chẳng chịu sự dạy dỗ. Gươm các ngươi đã nuốt các kẻ tiên tri mình, như sư tử phá hại. Hỡi dòng dõi nầy! Hãy rõ lời Đức Giê-hô-va phán: Ta há là một đồng vắng hay là một đất tối tăm mờ mịt cho dân Y-sơ-ra-ên sao? Làm sao dân ta có nói rằng: chúng tôi đã buông tuồng, không đến cùng Ngài nữa? Con gái đồng trinh há quên đồ trang sức mình, nàng dâu mới há quên áo đẹp của mình sao? Nhưng dân ta đã quên ta từ những ngày không tính ra được. Sao ngươi cứ dọn đường mình để tìm tình ái! đến nỗi đã dạy cho những đàn bà xấu nết theo lối mình. Nơi vạt áo ngươi cũng đã thấy máu của kẻ nghèo nàn vô tội, chẳng phải vì cớ nó đào ngạch, bèn là vì cớ mọi điều đó. Ngươi lại còn nói rằng: Tôi là vô tội, thật cơn giận của Ngài lìa khỏi tôi! Nầy, vì ngươi nói rằng: Tôi không có tội, ừ, ta sẽ đoán xét ngươi. Sao ngươi chạy mau để đổi đường ngươi? Xưa kia ngươi xấu hổ về A-si-ri, nay cũng sẽ xấu hổ về Ê-díp-tô. Ngươi sẽ chấp tay lên trên đầu, mà đi ra từ nơi đó. Vì Đức Giê-hô-va ruồng bỏ những kẻ mà ngươi trông cậy, ngươi sẽ chẳng được thạnh vượng gì bởi chúng nó.

Cho đến thời ky sau rốt này cũng vậy, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng họ tin Đức Chúa Jêsus Christ chỉ là để được sự cứu chuộc cho linh hồn mình, chứ không phải là để được làm con kế tự Đức Chúa Trời và được là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Họ không muốn bỏ sức lực mình ra để làm công việc của con cái Đức Chúa Trời và họ không muốn đụng tay đến công việc cứu rỗi muôn dân. Họ chỉ nghĩ đến xác thịt mình, đến gia đình họ và tư tợi mình, mà không nghĩ đến những sự thương khó mà Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu thay để cứu rỗi họ và những người trong gia đình họ.

Ê-sai 63:1-19: **Đấng từ Ê-đôm đến, từ Bốt-ra tới, mặc áo nhuộm, bận đồ hoa mỹ, cậy sức mạnh cả thể, kéo bộ cách oai nghiêm, là ai? Ấy, chính ta, là Đấng dùng sự công bình mà nói, và có quyền lớn để cứu rỗi! Áo ngươi có màu đỏ, áo xống của ngươi như của người đạp bàn ép rượu là vì sao? Chỉ một mình ta đạp bàn ép rượu, trong vòng các dân chẳng từng có ai với ta. Trong cơn giận ta đã đạp lên; đang khi thạnh nộ ta đã nghiền nát ra: máu tươi họ đã vảy ra trên áo ta, áo xống ta đã vấy hết. Vì ta đã định ngày báo thù trong lòng ta, và năm cứu chuộc của ta đã đến. Ta đã xem, chẳng có ai đến giúp ta; ta lấy làm lạ vì chẳng có ai nâng đỡ ta! Cánh tay ta bèn cứu ta, sự thạnh nộ ta bèn nâng đỡ ta. Ta đã giày đạp các dân trong cơn giận; đã khiến chúng nó say vì sự thạnh nộ ta, và đã đổ máu tươi chúng nó ra trên đất. Ta sẽ nói đến những sự nhân từ của Đức Giê-hô-va, và sự ngợi khen Đức Giê-hô-va, y theo mọi sự Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng ta, và thuật lại phước lớn Ngài đã ban cho nhà Y-sơ-ra-ên, y theo những sự thương xót và sự nhân từ vô số của Ngài. Vì Ngài có phán: Thật, chúng nó là dân ta, tức con cái sẽ chẳng làm dối; vậy Ngài đã làm Đấng Cứu họ. Hễ khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ, và thiên sứ trước mặt Ngài đã cứu họ rồi. Chính Ngài đã lấy lòng yêu đang thương xót mà chuộc họ. Ngài đã ẵm bồng, và mang họ trong các ngày thuở xưa. Song họ đã bội nghịch, đã làm cho Thần thánh Ngài buồn rầu, Ngài bèn trở làm cừu thù với họ, và chính mình Ngài chinh chiến cùng họ. Bấy giờ dân nhớ lại ngày xưa, về Môi-se và dân sự người, mà nói rằng: Nào Đấng đã làm cho dân và người chăn bầy vật mình ra khỏi biển ở đâu? Nào Đấng đã đặt Thần thánh mình giữa dân sự ở đâu? là Đấng lấy cánh tay vinh hiển**

đi bên tay hữu Môi-se; là Đấng đã rẽ nước ra trước mặt họ, đặng rạng danh vô cùng; là Đấng đã dắt dân qua trên sóng đào, như ngựa chạy đồng bằng, và không sẩy bước. Thần của Đức Giê-hô-va đã khiến dân sự yên nghỉ, như bầy vật xuống nơi trũng. Cũng vậy, Ngài đã dắt dân mình đi đường, để cho rạng danh vinh hiển mình. Xin Chúa từ trên trời ngó xuống, từ chỗ ở thánh và vinh hiển của Ngài mà nhìn xem! Chớ nào lòng nóng nảy và công việc lớn Ngài ở đâu? Lòng ước ao sốt sắng và sự thương xót của Ngài bị ngăn trở đến cùng tôi. Thật Ngài là Cha chúng tôi, dầu Áp-ra-ham chẳng biết chúng tôi, Y-sơ-ra-ên cũng chẳng nhận chúng tôi; hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là Cha chúng tôi, danh Ngài là Đấng Cứu chuộc chúng tôi từ trước đời đời. Hỡi Đức Giê-hô-va, sao để chúng tôi lầm lạc xa đường Ngài? sao để lòng chúng tôi cứng cỏi đến nỗi chẳng kính sợ Ngài? Xin hãy vì cớ các tôi tớ Ngài và các chi phái của cơ nghiệp Ngài mà trở lại! Dân thánh của Ngài được xứ nầy làm kỷ vật chưa bao lâu; mà kẻ thù chúng tôi đã giày đạp nơi thánh của Ngài. Từ lâu nay chúng tôi đã như một dân không hề được Ngài cai trị, và không còn đội danh Ngài nữa.

Ngay khi đang trong cơn thạnh nộ, Đức Giê-hô-va vẫn quyết định sẽ sai Con một Ngài vào thế gian này để thi hành sự cứu rỗi cho muôn dân và mặc dù Đức Giê-hô-va biết sẽ không có ai trong dân Y-sơ-ra-ên cũng như những người được gọi là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để ý đến công việc của Ngài, thậm chí Đức Giê-hô-va còn biết người ta sẽ tìm cách giết Con một Ngài để độc quyền chiếm hữu vườn nho (là bóng về sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho nhân loại), Đức Giê-hô-va cũng vẫn nén nhịn cơn giận mình, để sự cứu rỗi của Ngài sẽ không vì sự giận công bình của Ngài mà bị ngăn trở.

Trong cơn thạnh nộ, Đức Giê-hô-va đã từng quyết định sẽ huỷ diệt dân Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đã được Ngài giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô nhưng lại thờ lạy thần tượng hư không, mà không vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, nhưng vì cớ Danh Ngài mà Đức Giê-Hô-Va nhịn giận, mà thương xót con cái họ.

Ê-xê-chi-ên 20:1-44: **Năm thứ bảy, ngày mồng mười tháng năm, có một vài trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến đặng cầu hỏi Đức Giê-hô-va, họ ngồi trước mặt ta. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng các trưởng lão Y-sơ-ra-ên, bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Có phải các ngươi đến đặng cầu hỏi ta chăng? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta không để cho các ngươi cầu hỏi. Hỡi con người, ngươi muốn xét đoán chúng nó, ngươi muốn xét đoán chúng nó chăng? Hãy làm cho chúng nó bởi thế những sự gớm ghiếc của tổ phụ mình. Vậy ngươi khá nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Đang ngày mà ta chọn Y-sơ-ra-ên, mà ta thề cùng dòng dõi nhà Gia-cốp, mà ta tỏ mình cho chúng nó biết ta trong đất Ê-díp-tô, khi ta thề cùng chúng nó, và rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi; ngày đó ta thề hứa cùng chúng nó rằng ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô đặng vào đất mà ta đã tìm sẵn cho chúng nó, tức là đất đượm sữa và mật ong, vinh hiển nhất trong các đất. Ta nói cùng chúng nó rằng: Các ngươi ai nấy khá quăng xa mình những sự gớm ghiếc của mắt các ngươi, và chớ làm ô uế mình với các thần tượng của Ê-díp-tô! Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Nhưng mà chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta, và không muốn nghe ta; ai nấy không ném bỏ những sự gớm ghiếc của mắt mình, và không lìa bỏ các thần tượng của Ê-díp-tô. Bấy giờ ta nói rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó, làm trọn sự giận ta nghịch cùng chúng nó giữa đất Ê-díp-tô. Nhưng ta đã vì cớ danh ta mà làm, hầu cho danh ấy khỏi bị nói phạm trước mắt các dân ngoại mà chúng nó ở giữa, trước mắt các dân ấy ta đã tỏ mình cho chúng nó biết, khi đem chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô. Vậy ta đã làm cho chúng nó ra khỏi đất Ê-díp-tô, và đem chúng nó đến nơi đồng vắng. Ta ban cho chúng nó luật lệ ta, và làm cho chúng nó biết mạng lệnh ta, là điều nếu người ta làm theo thì được sống bởi nó. Ta cũng cho chúng nó những ngày sa bát ta làm một dấu giữa ta và chúng nó, đặng chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va biệt chúng nó ra thánh. Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên nổi loạn nghịch cùng ta trong đồng vắng. Chúng nó không noi theo lệ luật ta, khinh bỏ mạng lịnh ta, là điều nếu người ta làm theo thì được sống bởi nó, và phạm các ngày sa-bát ta nặng lắm. Bấy giờ ta nói ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó trong đồng vắng, đặng diệt hết đi. Nhưng ta đã vì cớ danh ta mà làm hầu cho danh ấy không bị nói phạm trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi. Vả, ta cũng đã thề cùng chúng nó trong đồng vắng rằng ta sẽ không đem chúng nó vào đất mà ta đã định cho chúng nó, là đất đượm sữa và mật ong, vinh hiển nhất trong mọi đất; vì chúng nó đã bỏ mạng lệnh ta, không noi theo lệ luật ta, và phạm những ngày sa-bát ta; bởi lòng chúng nó đã hướng về thần tượng mình. Dầu vậy, mắt ta đã thương tiếc chúng nó, ta không hủy diệt chúng nó, ta không làm tận tuyệt chúng nó**

trong đồng vắng. Ta phán cùng con cái chúng nó trong đồng vắng rằng: Đừng noi theo luật lệ của ông cha các ngươi, đừng giữ mạng lệnh họ, và tự làm ô uế với những thần tượng của họ. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, hãy noi theo luật lệ ta, vâng giữ mạng lệnh ta và làm theo. Hãy biệt những ngày sa-bát ta ra thánh, nó sẽ làm dấu giữa ta và các ngươi, hầu cho các ngươi biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Nhưng con cái dấy loạn nghịch cùng ta; không noi theo luật lệ ta, không vâng giữ và không làm theo mạng lệnh ta, là điều người ta nếu làm theo thì được sống bởi nó; và chúng nó phạm những ngày sa-bát ta nữa. Bấy giờ, ta nói rằng ta sẽ đổ cơn giận ta trên chúng nó, và làm trọn sự giận của ta nghịch cùng chúng nó trong đồng vắng. Tuy nhiên ta đã kéo tay ta lại, và đã vì danh ta mà làm, hầu cho danh ấy không bị nói phạm trước mắt các dân ngoại, trước mắt các dân ấy ta đã đem chúng nó ra khỏi. Vả, ta đã thề cùng chúng nó nơi đồng vắng rằng ta sẽ làm cho chúng nó tan lạc giữa các nước và rải ra trong nhiều nước; vì chúng nó không vâng làm mạng lệnh ta, nhưng đã bỏ lệ luật ta, đã phạm những ngày sa-bát ta, và mắt chúng nó đã hướng về các thần tượng của tổ phụ mình. Ta cũng đã ban cho chúng nó những luật lệ chẳng lành, và mạng lệnh mà bởi đó chúng nó không được sống. Ta làm ô uế chúng nó bởi của cúng chúng nó, khi chúng nó khiến mọi con đầu lòng qua trên lửa, hầu ta làm cho chúng nó ra hoang vu, đến nỗi chúng nó biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. Vậy nên, hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên, bảo nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Tổ phụ các ngươi đã nói phạm ta, bởi chúng nó đã phạm pháp nghịch cùng ta. Khi ta đã đem chúng nó vào đất mà ta đã thề ban cho chúng nó, bấy giờ chúng nó đã tìm thấy các gò cao và các cây rậm, mà dâng của lễ mình tại đó; chúng nó đã bày ra tại đó những của cúng chọc giận ta, cũng đã đặt tại đó những hương có mùi thơm, và đã làm lễ quán. Bấy giờ ta nói cùng chúng nó rằng: Nơi cao mà các ngươi đi đó là gì? Cho nên nơi cao ấy còn gọi là Ba-ma cho đến ngày nay. Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Các ngươi tự làm ô uế mình theo cách tổ phụ các ngươi, và các ngươi hành dâm theo những sự gớm ghiếc của họ sao? Khi các ngươi dâng lễ vật, khi các ngươi cho con trai mình qua lửa, các ngươi còn tự làm ô uế với những thần tượng mình cho đến ngày nay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta há để cho các ngươi cầu hỏi sao? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta không để cho các ngươi cầu hỏi! Chẳng có sự gì sẽ xảy ra như điều các ngươi tưởng, khi các ngươi nói rằng: Chúng ta muốn nên như các dân tộc và các họ hàng ở các nước, thờ gỗ và đá. Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ấy là dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra, lấy thạnh nộ đổ ra mà ta sẽ làm vua trên các ngươi! Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi giữa các dân; ta sẽ dùng tay mạnh mẽ và cánh tay giang ra và sự thạnh nộ đổ ra để nhóm các ngươi lại từ các nước mà các ngươi đã bị tan tác trong đó. Ta sẽ đem các ngươi vào nơi đồng vắng của các dân, tại đó ta sẽ đối mặt xét đoán các ngươi. Như ta đã xét đoán tổ phụ các ngươi trong đồng vắng đất Ê-díp-tô thể nào, thì ta cũng xét đoán các ngươi thể ấy, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Ta sẽ làm cho các ngươi qua dưới gậy, và sẽ đem các ngươi vào trong dây giao ước. Ta sẽ tẩy sạch khỏi các ngươi những kẻ bạn nghịch, và những kẻ phạm pháp nghịch cùng ta; ta sẽ đem chúng nó ra khỏi đất mình trú ngụ, nhưng chúng nó sẽ không vào đất Y-sơ-ra-ên. Như vậy các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, về các ngươi, thì Chúa Giê-hô-va phán như vầy: Hãy đi, mỗi người trong các ngươi khá thờ thần tượng mình! Sau sự đó, các ngươi chắc sẽ nghe ta và sẽ không nói phạm danh thánh của ta nữa bởi của cúng và bởi thần tượng các ngươi. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Vì trên núi thánh ta, trên núi cao của Y-sơ-ra-ên, tại đó cả nhà Y-sơ-ra-ên, hết thảy chúng nó, sẽ hầu việc ta ở trong đất. Tại đó ta sẽ nhận lấy chúng nó; và tại đó ta sẽ đòi của lễ các ngươi, và những trái đầu mùa của của lễ các ngươi, cùng mọi vật thánh. Ta sẽ nhận lấy các ngươi như mùi thơm tho, khi ta đem các ngươi ra khỏi giữa các dân, và nhóm các ngươi từ những nước mà các ngươi đã bị tan tác; và ta sẽ được tỏ ra thánh trong các ngươi ở trước mắt dân ngoại. Các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ đem các ngươi vào đất của Y-sơ-ra-ên, trong nước mà ta đã dùng lời thề hứa ban cho tổ phụ các ngươi. Tại đó các ngươi sẽ nhớ lại đường lối mình và mọi việc tự mình làm nên ô uế; các ngươi sẽ tự chán ngán trước mắt mình, vì cớ mọi sự dữ mình đã phạm. Các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va, khi ta sẽ vì danh ta mà đãi các ngươi, chớ không theo đường lối xấu xa và việc làm hư nát của các ngươi, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Sự chậm nóng giận của Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho các tiên tri của Ngài để qua các tiên tri đó mà dân Y-sơ-ra-ên biết cách thoát khỏi sự huỷ diệt bởi cơn thạnh nộ của Ngài.

Ê-xê-chi-ên 22:23-31: **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng nó**

rằng: Mầy là đất chẳng được tẩy sạch, nơi ngày thạnh nộ chẳng được mưa dào. Những tiên tri của nó lập mưu giữa nó; như sư tử hay gầm cắn xé mồi của nó, chúng nó nuốt các linh hồn, cướp lấy của cải và những vật quý, làm cho kẻ góa bụa thêm nhiều ra giữa thành. Các thầy tế lễ nó phạm luật pháp ta, và làm dơ vật thánh ta; chẳng phân biệt cái gì là thánh, cái gì là tục; chẳng khiến người ta phân biệt cái gì là ô uế, cái gì là tinh sạch; nhắm mắt chẳng xem các ngày sa-bát ta, và ta bị nói phạm giữa chúng nó. Các quan trưởng ở giữa nó giống như muông sói xé mồi, chỉ lo làm đổ máu, làm mất linh hồn, để được lợi bất nghĩa. Các tiên tri nó dùng bùn không pha rơm trét cho chúng nó; thấy sự hiện thấy giả dối, và bói khoa sự dối cho chúng nó, mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy, song Đức Giê-hô-va chưa hề phán. Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn, và ức hiếp người trú ngụ cách trái phép. Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, đặng xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sứt mẻ trước mặt ta, hầu cho ta không hủy diệt nó; song ta chẳng tìm được một ai. Vậy nên ta đổ cơn thạnh nộ trên chúng nó, và lấy lửa giận của ta đốt chúng nó; ta đã làm cho đường lối của chúng nó lại đổ về trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Nhờ sự mách bảo của Đức Giê-hô-va qua tiên tri Ê-xê-chi-ên mà Đa-ni-ên đã đứng vào nơi sứt mẻ để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên trước nguy cơ dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị huỷ diệt bởi sự thạnh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định giáng trên tội ác của họ.

Đa-ni-ên 9:1-27: **Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng người Mê-đi, đã được lập làm vua trị nước người Canh-đê; đang năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên, bởi các sách biết rằng số năm mà lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi, để cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy mươi năm. Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khẩn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm. Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài, chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bạn nghịch và đã xây bỏ các giềng mối và lệ luật của Ngài. Chúng tôi đã không nghe các tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất. Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì cớ những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài. Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bạn nghịch cùng Ngài. Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rủa sả, và thề nguyền chép trong luật pháp Môi-se là tôi tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ nầy đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đặng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cớ đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chỉn chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài. Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội, đã làm việc ác. Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ mọi sự công bình Ngài khiến cơn giận và thạnh nộ của Ngài xây khỏi thành Giê-ru-sa-lem Ngài, tức là núi thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỷ nhục. Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, xin đoái nghe lời khẩn nguyện nài xin của kẻ tôi tớ Ngài! Xin vì cớ Chúa, hãy rạng mặt Ngài ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài! Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu của chúng tôi, và thành đã được xưng bởi danh Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài. Hỡi Chúa! hãy dủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi**

Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cớ chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh Ngài! Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, nầy, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đụng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi. Lời phán dặn đã ra từ khi ngươi bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho ngươi, vì ngươi đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, đặng ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xức dầu cho Đấng rất thánh. Ngươi khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xức dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xức dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định. Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gớm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm thành điều Ngài đã phán với tiên tri Đa-ni-ên, đó là Đức Giê-hô-va đãsai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc nhân loại và qua sự tỏ ra cho tiên tri Đa-ni-ên, mà chúng ta thấy Đức Giê-hô-va đã biết trước điều người ta sẽ làm với Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng Ngài vẫn để cho Con một Ngài thi hành kế hoạch cứu rỗi nhân loại như Ngài đã quyết định.

Sự chậm nóng giận của Đức Giê-hô-va được tỏ ra qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, Ngài biết các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem và những người Pha-ri-si sẽ ganh ghét Ngài và người ta sẽ lên kế hoạch để bắt và giết Ngài, dầu vậy, để ý của Đức Chúa Cha được nên, Đức Chúa Jêsus Christ đã vui lòng chịu phép báp-tem trong sự chết của chính mình.

Lu-ca 12:49-50: **Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!**

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đau đớn- straitened**[G4912] trong câu 49 trên, đó là chữ συνέχω - **sunecho**, số 4912 ra từ chữ σύν - **sun**, số 4862 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***giữ cho được hoàn thành cách đầy đủ; nén tất cả lại bắt phải làm theo ý đã định; bắt phải khuất phục; dằn lòng chế ngự bắt phải vâng phục và làm theo;***

Sự đau đớn của Đức Chúa Jêsus Christ phải chịu đó là trong khi dân Y-sơ-ra-ên như chiên không có người chăn và những kẻ mang danh thầy tế lễ thì đều mù loà tâm linh, hết thảy đều lui đi và trở nên xa lạ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì Ngài phải đối diện với những sự mà Ngài phải rao giảng ra cho những người được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Ngài, để khiến họ trở nên môn đồ Ngài và giá cứu chuộc nhân loại phải hoàn thành đúng như ý của Đức Chúa Cha đã định. Đây chính là cái gánh và các ách mà Đức Chúa Jêsus Christ phải mang, hầu cho giá mà Ngài sẽ phải trả thay cho mà loài người sẽ nhận được sự cứu chuộc từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã thấy rõ sự sợ hãi của loài người trước sự ban cho Luật pháp của Đức Giê-hô-va, đó là người ta sợ hãi sự chết, bao gồm sự sợ nghèo thiếu, sợ không đủ sức theo Chúa, sợ không thể làm trọn được Luật pháp của Đức Chúa Trời, sợ phạm tội và sợ chết... Tất cả những sự sợ hãi đó đều đến từ ma quỷ kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen và vì cớ tội lỗi đó mà loài người đã bị Đức Giê-Hô-Va phán xét và bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen.

Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng chính thân thể mình để làm bằng chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ giúp cho người ta thắng được sự sợ hãi đó, vì Ngài là Đấng tạo nên muôn vật và Ngài biết rõ bằng cách nào và như thế nào để loài người thắng được sự sợ hãi đó, mà được sự dạn dĩ đến gần với Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 2:1-18: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kẻo bị trôi lạc chăng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa**

truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tôi mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vùa giúp các thiên sứ, bèn là vùa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân.Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã làm một mẫu mực về một người chịu phép báp-tem trong Danh của Đức Chúa Cha, nghĩa là được báp-tem trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha, nhờ đó mà Ngài đã đắc thắng sự chết, mà được sự sống lại vinh quang, điều đó mang ý nghĩa rằng, nếu một người tin Chúa mà không được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh, thì người đó không thể nào chịu được phép báp-tem của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là báp-tem trong sự chết của Đấng Christ, để được sự sống lại hoàn toàn trong Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 5:1-26: **Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được tự do; vậy hãy đứng vững, chớ lại để mình dưới ách tôi mọi nữa. Tôi là Phao-lô nói với anh em rằng, nếu anh em chịu làm phép cắt bì, thì Đấng Christ không bổ ích chi cho anh em hết. Tôi lại rao cho mọi người chịu cắt bì rằng, họ buộc phải vâng giữ trọn cả luật pháp. Anh em thảy đều muốn cậy luật pháp cho được xưng công bình, thì đã lìa khỏi Đấng Christ, mất ân điển rồi. Về phần chúng ta, ấy là bởi đức tin và nhờ Thánh Linh mà chúng ta được nhận lãnh sự trông cậy của sự công bình. Vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, cái điều có giá trị, không phải tại chịu phép cắt bì hoặc không chịu phép cắt bì, nhưng tại đức tin hay làm ra bởi sự yêu thương vậy. Anh em chạy giỏi; ai đã ngăn trở anh em đặng không cho vâng phục lẽ thật? Sự xui giục đó không phải đến từ Đấng gọi anh em. Một ít men làm cho dậy cả đống bột. Trong Chúa, tôi đối với anh em có lòng tin cậy nầy, là anh em chắc không có ý khác; nhưng kẻ làm rối trí anh em, bất luận người nào, sẽ chịu hình phạt về điều đó. Hỡi anh em, về phần tôi, nếu tôi còn giảng phép cắt bì, thì sao tôi còn bị bắt bớ nữa? Sự vấp phạm về thập tự giá há chẳng phải bỏ hết rồi sao? Nguyền cho kẻ gieo sự rối loạn trong anh em thà họ tự chặt mình là hơn! Hỡi anh em, anh em đã được gọi đến sự tự do, song chớ lấy sự tự do đó làm dịp cho anh em ăn ở theo tánh xác thịt, nhưng hãy lấy lòng yêu thương làm đầy tớ lẫn nhau. Vì cả luật pháp chỉ tóm lại trong một lời nầy: Ngươi hãy yêu kẻ lân cận như mình. Nhưng nếu anh em cắn nuốt nhau, thì hãy giữ, kẻo kẻ nầy bị diệt mất bởi kẻ khác. Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt. Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm. Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chỉ dẫn, thì chẳng hề ở dưới luật pháp. Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế, luông tuồng, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng, ganh gổ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời. Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu**

thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ: không có luật pháp nào cấm các sự đó. Vả, những kẻ thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đã đóng đinh xác thịt với tình dục và dâm dục mình trên thập tự giá rồi. Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy. Chớ tìm kiếm danh vọng giả dối mà trêu chọc nhau và ghen ghét nhau.

Cơn giận của Đức Giê-Hô-Va sẽ không vô cớ mà xảy đến trên người ta, nhưng đó là sự báo trả công bình của Đức Chúa Trời đối với những người đã nhận được Luật pháp của Đức Chúa Trời mà không làm theo.

Rô-ma 1:18-32: **Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bổn tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cớ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà hun đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xấc xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; dại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lệnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.**

Sự chậm nóng giận của Đức Giê-Hô-Va tạo điều kiện cho những người kính sợ Chúa có cơ hội ăn năn tội lỗi mình mà hết lòng quay trở lại với Đấng đã tạo nên mình, để được sự tha thứ mà được sự cứu rỗi.

Rô-ma 6:1-23: **Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thảy đều đã chịu phép báp-tem trong Đức Chúa Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-tem trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-tem trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài. Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời. Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển. Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như vậy! Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục**

để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tôi mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tôi mọi của sự công bình rồi. Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tôi sự ô uế gian ác đặng phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tôi sự công bình đặng làm nên thánh cũng thể ấy. Vả, khi anh em còn làm tôi mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình anh em được tự do. Thế thì anh em đã được kết quả gì? Ấy là quả mà anh em hiện nay đang hổ thẹn; vì sự cuối cùng của những điều đó tức là sự chết. Nhưng bây giờ đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tôi mọi của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được lấy sự nên thánh làm kết quả, và sự sống đời đời làm cuối cùng. Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

Châm ngôn 1:23-33: **Nhân vì ta trách các ngươi, các ngươi khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các ngươi; Ta sẽ làm cho các ngươi biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các ngươi không khứng nghe, Ta giơ tay ta ra, lại chẳng có ai chủ ý; Nhưng các ngươi đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quở trách ta; Nên trong lúc các ngươi bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các ngươi, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các ngươi xảy đến thình lình như gió bão, tai nạn xông vào các ngươi như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các ngươi. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quở trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ dại dột sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.**

Châm ngôn 14:29: **Kẻ nào chậm nóng giận có thông sáng lớn; Nhưng ai hay nóng nảy tôn lên sự điên cuồng.**

Châm ngôn 15:18: **Người hay giận gây điều đánh lộn; Nhưng người chậm nóng giận làm nguôi cơn tranh cãi.**

Châm ngôn 16:32: **Người chậm nóng giận thắng hơn người dõng sĩ; Và ai cai trị lòng mình thắng hơn kẻ chiếm lấy thành.**

Châm ngôn 19:11: **Sự khôn ngoan của người khiến cho người chậm nóng giận; Và người lấy làm danh dự mà bỏ qua tội phạm.**

Châm ngôn 25:15: **Hằng chậm nóng giận mới khuyên được lòng của quan trưởng; Còn lưỡi mềm dịu bẻ gãy các xương.**

_____ ***Hết phần 10-C***